

Bản án số: **01/2020/HNGĐ-ST**

Ngày 14-01-2020

*“V/v: Kiện xin ly hôn,
tranh chấp về nuôi con”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Xuân Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hứa Thi Nhị;
2. Ông Hoàng Minh Hải.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Luân – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đăk Song.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Song xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 137/2019/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 7 năm 2019 về “Kiện xin Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2019/QĐST-HNGĐ, ngày 19 tháng 12 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2020/QĐST-HNGĐ ngày 03/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Song giữa các đương sự;

Nguyên đơn: Chị Vòng Lý K, sinh năm 1980 - có mặt

Bị đơn: Anh Chiu Quay L, sinh năm 1978. Vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

Cùng trú tại: Bản Đ, xã TH, huyện ĐS, tỉnh Đăk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24/6/2019 và các văn bản trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị Vòng Lý K trình bày: Chị Vòng Lý K và anh Chiu Quay L xây dựng gia đình 1997 đến năm 2006 thì mới đăng kết hôn tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã B, huyện X, tỉnh BRVT, việc đăng ký kết hôn hai bên hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc. Trong quá trình chung sống có với nhau 06 con chung tên Chiu Quang Q, sinh ngày 10/11/1997; Chiu Mỹ L, sinh ngày 28/01/1999 (đã chết); Chiu Mỹ L1, sinh ngày 03/6/2001; Chiu Mỹ L2, sinh ngày 20/03/2008; Chiu Mỹ L3, sinh ngày 30/10/2009 và Chiu Quang Q1, sinh ngày 29/4/2012. Sau khi kết hôn thì trong khoảng thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh L không tu chí làm ăn, suốt ngày rượu chè, bê tha và thường xuyên

đánh đập chị mặc dù đã được bà con nội, ngoại và hàng xóm khuyên bảo nhưng anh L vẫn không thay đổi bản thân, hiện nay chị không còn tình cảm với anh L nữa. Vì vậy, đề nghị Tòa án giải quyết như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị xin được ly hôn với anh Chiu Quay L.

Về con chung: Con chung Chiu Quang Q, sinh ngày 10/11/1997 và Chiu Mỹ L1, sinh ngày 03/6/2001 đã trưởng thành, Chiu Mỹ L, sinh ngày 28/01/1999 (đã chết) không đề cập giải quyết.

Đối với con Chiu Mỹ L2, sinh ngày 20/03/2008; Chiu Mỹ L3, sinh ngày 30/10/2009 và Chiu Quang Q1, sinh ngày 29/4/2012 chị K xin nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc và giáo dục đến tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị K không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Chiu Quay L trình bày: Anh và chị K có đăng kết hôn vào năm 2006 tại UBND xã B, huyện X, tỉnh BRVT. Việc đăng ký kết hôn hai bên hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc. Trong quá trình chung sống có với nhau 06 con chung tên Chiu Quang Q, sinh ngày 10/11/1997, Chiu Mỹ L, sinh ngày 28/01/1999 (đã chết); Chiu Mỹ L1, sinh ngày 03/6/2001, Chiu Mỹ L2, sinh ngày 20/03/2008; Chiu Mỹ L3, sinh ngày 30/10/2009 và Chiu Quang Q1, sinh ngày 29/4/2012. Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh L có ý kiến như sau: Về mâu thuẫn vợ chồng thì lúc đầu vợ chồng yêu thương nhau nhưng từ năm 2014 đến nay thì vợ chồng thường xuyên xung đột, cãi nhau, xúc phạm nhau, anh L có hành vi bạo lực gia đình đánh chị K nhiều lần nhưng chưa gây thương tích. Nay anh L không còn tình cảm với chị K nhưng vì các con nên anh không đồng ý ly hôn với chị K.

Về con chung: Nếu chị K nhất quyết xin ly hôn thì anh L xin được nuôi 03 con Chiu Mỹ L2, sinh ngày 20/03/2008; Chiu Mỹ L3, sinh ngày 30/10/2009 và Chiu Quang Q1, sinh ngày 29/4/2012 chị K đến tuổi trưởng thành.

Về tài sản chung: Anh Chiu Quay L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và về nội dung vụ án phát biểu như sau:

Qua nghiên cứu đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký, Thẩm tra viên và những người tham gia tố tụng thì thấy: Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký, Thẩm tra viên đã thực hiện đúng quy định của pháp luật và việc thụ lý giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng trong vụ án: Nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn chấp hành pháp luật chưa tốt cụ thể: tại phiên tòa lần thứ nhất và lần 2 bị đơn đều vắng mặt không có lý do.

Về nội dung vụ án: Qua các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh luận tại phiên tòa đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Vòng Lý K được ly hôn với anh Chiu Quay L.

Về con chung: Giao 03 con Chiu Mỹ L2, sinh ngày 20/03/2008; Chiu Mỹ L3, sinh ngày 30/10/2009 và Chiu Quang Q1, sinh ngày 29/4/2012 cho chị Vòng Lý K trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con chung chị K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết tranh chấp: Nguyên đơn chị Vòng Lý K khởi kiện anh Chiu Quay L về việc “Kiện xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của BLTTDS. Bị đơn có nơi cư trú tại bản Đầm Giỏ, xã Thuận Hà, huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông. Vì vậy, tranh chấp này thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Đắc Song theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định: Chị K và anh L sống với nhau năm 1997, đến năm 2006 mới đăng kết hôn vào năm 2006 tại UBND xã B, huyện X, tỉnh BRVT. Việc đăng ký kết hôn hai bên hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc và phù hợp với quy định của Luật Hôn nhân & gia đình năm 2000.

Về mâu thuẫn vợ chồng: Chị K cho rằng vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh L không tu chí làm ăn, suốt ngày rượu chè và thường xuyên đánh đập chị. Anh L cũng thừa nhận vợ chồng thường xuyên xung đột, cãi nhau, xúc phạm nhau, anh L có hành vi bạo lực gia đình đánh chị K nhiều lần nhưng chưa gây thương tích. Lời khai của các bên đương sự phù hợp với biên bản xác minh tình trạng hôn nhân tại nơi cư trú (*bút lục 37*). Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ cho các bên quay về đoàn tụ với nhau nhưng chị K vẫn giữ nguyên quan điểm của mình và mong muốn được ly hôn với anh L. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị K và anh L ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Qua xác minh tại địa phương nơi anh L, chị K sinh sống thì vợ chồng anh L, chị K thường xuyên cãi nhau, anh L đôi khi có đánh vợ. Vì vậy, HĐXX có cơ sở để chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị K.

[3] Về con chung: Trong quá trình chung sống có với nhau 06 con chung Chiu Quang Q, sinh ngày 10/11/1997; Chiu Mỹ L, sinh ngày 28/01/1999 (đã chết); Chiu Mỹ L1, sinh ngày 03/6/2001; Chiu Mỹ L2, sinh ngày 20/03/2008; Chiu Mỹ L3, sinh ngày 30/10/2009 và Chiu Quang Q1, sinh ngày 29/4/2012

Con chung Chiu Quang Q, sinh ngày 10/11/1997 và Chiu Mỹ L1, sinh ngày 03/6/2001 đã trưởng thành, Chiu Mỹ L, sinh ngày 28/01/1999 (đã chết) không đề cập giải quyết.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân & gia đình thì “2. *Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con...*” Chiu Mỹ L2, sinh ngày 20/03/2008; Chiu Mỹ L3, sinh ngày 30/10/2009 và Chiu Quang Q1, sinh ngày 29/4/2012 thuộc trường hợp đủ 07 tuổi trở lên nên Tòa án đã xem xét nguyện vọng của 03 con chung. Cả 03 con chung đều có nguyện vọng ở với mẹ là chị Vòng Lý K và chị K cũng có nguyện vọng nuôi 03 con chung nên để đảm bảo sự phát triển về mọi mặt của con HĐXX thấy cần giao Chiu Mỹ L2, sinh ngày 20/03/2008; Chiu Mỹ L3, sinh ngày 30/10/2009 và Chiu Quang Q1, sinh ngày 29/4/2012 cho chị K trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị K không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Chìu Quay L được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cấm.

Anh Chìu Quay L không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Vòng Lý K có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh L.

Khi cần thiết anh Chìu Quay L có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung: Các bên đương sự không có tài sản chung nên không đề cập giải quyết.

[5] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và phát biểu quan điểm về nội dung vụ án có cơ sở và căn cứ nên cần chấp nhận.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bên đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 143; Điều 147; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng: Điều 9, Điều 10, Điều 11 Luật hôn nhân & gia đình năm 2000; Điều 51; khoản 1 Điều 53; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân & gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Vòng Lý K .

Về quan hệ hôn nhân: Chị Vòng Lý K được ly hôn với anh Chìu Quay L.

Về con chung: Giao con Chìu Mỹ L2, sinh ngày 20/03/2008; Chìu Mỹ L3, sinh ngày 30/10/2009 và Chìu Quang Q1, sinh ngày 29/4/2012 cho chị Vòng Lý K nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Vòng Lý K không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Chìu Quay L được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cấm.

Anh Chìu Quay L không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Vòng Lý K có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Chìu Quay L.

Khi cần thiết anh Chìu Quay L có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Các bên đương sự không có tài sản chung nên không đề cập giải quyết.

Về án phí: Án phí hôn nhân & gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Chi Vòng Lý K phải chịu toàn bộ số tiền trên, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0002182 ngày 09/7/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Chi cục THA huyện Đắk Song;
- UBND xã Thuận Hà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phan Xuân Hoàng